

Hà Đông, ngày 15 tháng 6 năm 2021

Số: 363/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạch Thị T, sinh năm 1990.

HKTT: Tổ dân phố M, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Xóm M, xã T, huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1987.

Trú tại: Tổ dân phố M, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bạch Thị T và anh Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Trung Thái T, sinh ngày 01/3/2010 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 18/11/2012. Anh chị thống nhất sau ly

hôn anh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về án phí: Chị T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006209 ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh